

NGHỊ QUYẾT
Về nhiệm vụ năm 2015

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Xét báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan hữu quan, báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ năm 2014 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2015 với các mục tiêu, giải pháp nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan hữu quan. Trong đó, nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau đây:

1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2014.

Năm 2014, kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục bị ảnh hưởng do tình hình thế giới diễn biến rất phức tạp, kinh tế thế giới chậm phục hồi hơn dự báo. Trong nước, kinh tế mới có dấu hiệu phục hồi, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp, hoạt động sản xuất kinh doanh còn đối mặt với nhiều khó khăn. Trong tỉnh, nợ thuê có chiều hướng gia tăng, giá cả các mặt hàng nông sản chủ lực của tỉnh, đặc biệt là giá cao su giảm đã ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đời sống một bộ phận dân cư. Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã nhanh chóng ban hành Kế hoạch hành động để cụ thể hóa các giải pháp chủ yếu nhằm chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014, với quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tuy trong năm 2014 còn gặp nhiều khó khăn nhưng được Chính phủ và Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sự điều hành quyết liệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, chính quyền các cấp, sự ủng hộ, nỗ lực, phấn đấu của nhân dân và các doanh nghiệp nên đã cơ bản thực hiện đạt và vượt hầu hết các chỉ tiêu Hội đồng

nhân dân tỉnh thông qua.

Về kinh tế: Tốc độ tăng trưởng vẫn được duy trì ở mức hợp lý; sản xuất nông nghiệp tiếp tục giữ vững phát triển, năng suất, sản lượng phân lớn các loại cây trồng chủ lực tăng trưởng khá cao, công tác chăm sóc, quản lý, bảo vệ rừng đã được cải thiện, chương trình xây dựng nông thôn mới đang đà chuyên biến; sản xuất công nghiệp từng bước phục hồi; thương mại dịch vụ đáp ứng cơ bản nhu cầu của người dân, việc thực hiện các giải pháp kiềm chế lạm phát đảm bảo theo yêu cầu, kim ngạch xuất khẩu vượt kế hoạch đề ra. Tăng trưởng tín dụng cao hơn so bình quân cả nước đảm bảo khả năng cung ứng vốn cho sản xuất kinh doanh. Thu ngân sách đạt kế hoạch điều chỉnh.

Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội: Chất lượng dạy và học ở các cấp học đã được nâng lên, công tác dạy nghề từng bước bám sát nhu cầu xã hội; công tác y tế dự phòng thực hiện tốt không để dịch bệnh xảy ra trên diện rộng, chăm sóc sức khỏe ban đầu, bảo hiểm y tế đã có chuyên biến; văn hóa, thông tin, thể dục thể thao đáp ứng cơ bản nhiệm vụ đề ra; công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường được tăng cường hơn; số lượng các đề tài khoa học, công nghệ đưa vào ứng dụng thực tiễn cao hơn các năm trước; các chính sách đối với người có công, chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số luôn được quan tâm và đạt hiệu quả cao hơn; tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo cao hơn năm trước.

Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội ngày càng được củng cố và tăng cường, tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế, tồn tại trong nội bộ nền kinh tế và phát sinh trong quá trình phát triển, tuy đã được khắc phục nhưng vẫn chưa được như mong muốn, cụ thể: Kinh tế tuy vẫn tăng trưởng nhưng chỉ đạt xấp xỉ kế hoạch, trong đó tăng trưởng trong khu vực công nghiệp còn thấp do vẫn còn trong giai đoạn phục hồi, khả năng tăng năng lực sản xuất hạn chế, từ đó làm cho chuyên dịch cơ cấu kinh tế chậm hẳn lại; sức mua và sử dụng dịch vụ trong dân chậm được cải thiện; giá cả các mặt hàng nông sản xuất khẩu chủ lực của tỉnh tiếp tục giảm, đặc biệt là cao su đã ảnh hưởng lớn đến thu nhập nông dân và kinh tế trang trại; nợ đọng thuế còn cao, số doanh nghiệp ngưng, nghỉ, giải thể chưa giảm, số doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh không hiệu quả còn chiếm tỷ lệ khá cao; tái cơ cấu kinh tế, nhất là tái cơ cấu các doanh nghiệp nhà nước trong tỉnh thực hiện còn chậm; việc khiếu kiện đông người vẫn còn diễn biến phức tạp; kỷ cương, kỷ luật hành chính có lúc, có nơi còn lơ lửng, triển khai thủ tục hành chính 'một cửa điện tử' còn chậm; lĩnh vực văn hóa - xã hội tuy có nhiều cố gắng nhưng cũng còn một số hạn chế nhất định, công tác xóa đói giảm nghèo chưa thật sự bền vững, tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số còn cao, các công trình, dự án về dân tộc thực hiện còn chậm, đời sống vật chất tinh thần của một bộ phận dân cư ở vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn, công tác chăm sóc sức khỏe còn một số mặt chưa đáp ứng được yêu cầu, tình trạng dạy thêm, học thêm trái quy định còn xảy ra, công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao, thông tin truyền thông, môi trường còn nhiều hạn chế, tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp.

Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá cao sự chỉ đạo, điều hành có hiệu quả của Ủy ban nhân dân tỉnh; sự đóng góp tích cực của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể, lực lượng vũ trang; sự giám sát thường xuyên của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh; sự cố gắng của nhân dân và các doanh nghiệp trong tỉnh trong việc thực hiện nhiệm vụ năm 2014. Ủy ban nhân dân tỉnh cần tập trung điều hành quyết liệt hơn nữa nhằm từng bước khắc phục những tồn tại, khó khăn nêu trên trong năm 2015.

2. Mục tiêu, các chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp phát triển chủ yếu của kế hoạch năm 2015:

a) Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình phát triển và nâng cao hiệu quả, bảo đảm nền kinh tế phát triển bền vững và tăng trưởng hợp lý. Thực hiện tốt các mục tiêu văn hóa - xã hội, an sinh xã hội và cải thiện đời sống nhân dân. Mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm giữ vững chủ quyền quốc gia, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

b) Chỉ tiêu chủ yếu của năm 2015.

❖ Các chỉ tiêu kinh tế:

- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng khoảng 10-11%;
- Kim ngạch xuất khẩu: 1 tỷ USD;
- Kim ngạch nhập khẩu: 280 triệu USD;
- Thu ngân sách: 3.200 tỷ đồng;
- Tổng chi ngân sách 5.999 tỷ đồng.

❖ Các chỉ tiêu xã hội, môi trường:

- Tỷ lệ giảm sinh duy trì ở mức 0,4‰;
- Tỷ lệ xã đạt phổ cập Trung học cơ sở duy trì 100%;
- Tỷ lệ phổ cập mầm non 5 tuổi: 96,39%;
- Tỷ lệ phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi: 98,19%;
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm trong năm là 1%;
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi còn 15,5%;
- Tỷ lệ Trạm y tế có bác sỹ: 75 %;
- Số giường bệnh trên vạn dân đạt 25 giường;
- Số bác sỹ trên vạn dân là 6,5 bác sỹ;
- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế 72%;
- Giải quyết việc làm cho 32.200 lao động;

- Tỷ lệ lao động được qua đào tạo là 40%;
- Tỷ lệ thất nghiệp thành thị <3,5%;
- Tỷ lệ dân số sử dụng điện 98%;
- Tỷ lệ dân số sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 90%;
- Tỷ lệ che phủ rừng (chung) là 65,7%.

3. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển chủ yếu.

Tập trung phục vụ tốt Đại hội Đảng bộ các cấp, đồng thời thực hiện quyết liệt, hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp còn lại của kế hoạch 5 năm đã được đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IX, các Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chính phủ và Kế hoạch 5 năm 2011-2015 với mức phấn đấu cao nhất.

a) Về phát triển kinh tế.

- Tiếp tục triển khai Đề án tổng thể tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình phát triển và các đề án tái cơ cấu ngành, lĩnh vực;

- Thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, triển khai hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ;

- Thực hiện tái cơ cấu công nghiệp. Rà soát, đơn đốc tiến độ đầu tư hạ tầng khu kinh tế, các khu, cụm công nghiệp. Tiếp tục thực hiện các giải pháp phù hợp với thực tế nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để thúc đẩy sản xuất, kinh doanh;

- Tập trung phát triển thị trường nội địa. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình thúc đẩy xuất khẩu. Tiếp tục tạo điều kiện phát triển một số ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao. Tăng cường công tác quản lý thị trường, giá cả;

- Tập trung huy động đầy đủ các khoản thu qua hệ thống thuế gắn với giảm mạnh tình trạng nợ đọng thuế. Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước;

- Triển khai thực hiện nghiêm Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu (sửa đổi). Tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, quản lý các dự án đầu tư theo quy hoạch, kế hoạch. Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện các dự án trọng điểm;

- Triển khai thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch đã được phê duyệt.

b) Về phát triển văn hóa, xã hội, môi trường.

- Tập trung triển khai đồng bộ các chính sách đối với người có công, dạy nghề, giải quyết việc làm, bảo trợ xã hội, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội;

- Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh đặc biệt là y đức, mạng lưới y tế dự phòng. Thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách và lộ trình bảo

hiểm y tế toàn dân. Tăng cường thanh tra, kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển giáo dục và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XI), Chiến lược phát triển dạy nghề, Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực;

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XI) và Chiến lược về phát triển khoa học và công nghệ. Tăng cường quản lý đo lường, chất lượng hàng hóa. Triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) về văn hóa; đẩy mạnh xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Củng cố và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Thực hiện xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao;

- Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo. Chú trọng công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em, gia đình, bình đẳng giới, Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam;

- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động bảo vệ môi trường; thúc đẩy phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo. Làm tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng. Nâng cao khả năng phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

c) Về cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước. Tiếp tục rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính. Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước. Cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh, phấn đấu nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh;

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo. Triển khai thực hiện Luật Tiếp công dân. Tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

d) Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, hợp tác phát triển.

- Tăng cường chủ động bảo vệ quốc phòng, an ninh nội địa, biên giới, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, gắn kết nhiệm vụ quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế. Phấn đấu giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí;

- Tiếp tục tăng cường hợp tác quốc tế, hợp tác với các tỉnh, thành bạn và các tập đoàn kinh tế nhà nước.

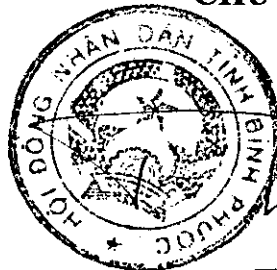
Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa VIII, kỳ họp thứ mười một thông qua ngày 04 tháng 12 năm 2014 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TU, TT.HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH *Me*



Me
Nguyễn Tấn Hưng